

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/DS-ST
Ngày: 22-9-2023.
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

+ Ông Mai Phú

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Hoàng Anh - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt: không tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 180/2022/TLST-DS ngày 20/10/2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2023/QĐXXST-DS ngày 07/8/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 84/2023/QĐST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP VNTV. Trụ sở: số 89, đường LH, phường LH, quận ĐĐ, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đinh Hữu D – Chuyên viên xử lý nợ. Có mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: số 89 PBC, Phường A, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Văn bản uỷ quyền số 217/2022/UQ-VPB ngày 19 tháng 7 năm 2022.

Bị đơn: Ông Phan Hoàng T. Địa chỉ: A12, đường Trần Quang Diệu, Phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 19/7/2022 và bản tự khai ngày 13/10/2022, Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (V) và người đại diện theo uỷ quyền của ngân hàng trình bày:

Giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (*Viết tắt là V*) với ông Phan Hoàng T cùng ký kết 02 Hợp đồng tín dụng, cụ thể:

1. Hợp đồng cho vay số LN1710260291619/DLT/HĐTD ngày 07/11/2017, số tiền vay 671.000.000^d (*Sáu trăm bảy mươi một triệu đồng*), thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày 07/11/2017 đến 07/11/2022, mục đích vay mua xe. Lãi suất tại thời điểm giải ngân 10,5%/năm, cố định trong 12 tháng đầu.

Tài sản bảo đảm thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, số loại COLORADO, số khung: MMM148MK0HH638537, số máy: FX3G170331187, biển số: 49C-162.45, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 028936 do Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 03/11/2017 mang tên ông Phan Hoàng T;

2. Hợp đồng tín dụng số LD1700300433 ngày 03/01/2017, số tiền vay 200.000.000^d (*Hai trăm triệu đồng*) thời hạn vay 48 tháng kể từ ngày 03/01/2017 đến 03/01/2021, mục đích vay: tiêu dùng. Lãi suất tại thời điểm giải ngân là 20%/năm.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Phan Hoàng T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ với V từ ngày 03/02/2020, vì vậy toàn bộ khoản vay đã chuyển sang nợ quá hạn. Phía ngân hàng đã nhiều lần liên hệ với ông Phan Hoàng T để yêu cầu thanh toán tiền gốc và lãi vay quá hạn nhưng ông T vẫn không thực hiện thanh toán nợ.

Tính đến ngày 13/10/2022, dư nợ của ông Phan Hoàng T tại V theo các hợp đồng tín dụng trên là:

- Hợp đồng cho vay số LN1710260291619/DLT/HĐTD ngày 07/11/2017: tổng dư nợ 568.975.107^d (*Năm trăm sáu mươi tám triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn một trăm lẻ bảy đồng*), trong đó nợ gốc là 366.051.180^d, nợ lãi là 202.923.927^d.

- Hợp đồng tín dụng số LD1700300433 ngày 03/01/2017: tổng dư nợ 173.603.922^d (*Một trăm bảy mươi ba triệu sáu trăm lẻ ba nghìn chín trăm hai mươi hai đồng*), trong đó nợ gốc là 74.613.435^d, nợ lãi là 98.990.487^d.

Tổng cộng dư nợ của cả 02 hợp đồng là gốc là 742.579.028^d (*Bảy trăm bốn mươi hai triệu năm trăm bảy mươi chín nghìn không trăm hai mươi tám đồng*), trong đó nợ gốc là 440.644.615^d, nợ lãi là 301.914.413^d.

Nay Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu Toà án xem xét giải quyết:

- Buộc ông Phan Hoàng T phải trả cho Ngân hàng V số tiền là 742.579.028^d (*Bảy trăm bốn mươi hai triệu năm trăm bảy mươi chín nghìn không trăm hai mươi tám đồng*), trong đó nợ gốc là 440.644.615^d, nợ lãi là 301.914.413^d. Đồng thời, buộc ông Phan Hoàng T phải tiếp tục chịu lãi phát

sinh theo các Hợp đồng số LN1710260291619/DLT/HĐTD ngày 07/11/2017 và Hợp đồng tín dụng số LD1700300433 ngày 03/01/2017 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

- Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp số LN1710260291619/DLT/HĐTCSP ký ngày 07/11/2017 đối với tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, số loại COLORADO, số khung: MMM148MK0HH638537, số máy: FX3G170331187, biển số: 49C-162.45, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 028936 do Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 03/11/2017 mang tên ông Phan Hoàng T để đảm bảo thanh toán nợ.

Đối với bị đơn ông Phan Hoàng T: Tòa án đã triệu tập hợp lệ theo địa chỉ nơi cư trú của ông T để ông T biết và tham gia phiên họp công khai chứng cứ, phiên hòa giải nhưng ông T vắng mặt không có lý do nên Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được để làm cơ sở giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành do ông Phan Hoàng T vắng mặt nhiều lần không có lý do.

Tại phiên tòa,

Ông Đinh Hữu D là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng V giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Phan Hoàng T phải thanh toán số tiền nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng V tính đến ngày xét xử (22/9/2023) với số tiền là 854.899.122^d (*Tám trăm năm mươi bốn triệu tám trăm chín mươi chín nghìn một trăm hai mươi hai đồng*), trong đó:

+ Đối với Hợp đồng LD1700300433 ngày 03/01/2017: tổng dư nợ 205.124.318^d (*Hai trăm lẻ năm triệu một trăm hai mươi bốn nghìn ba trăm mười tám đồng*), trong đó nợ gốc là 72.793.726^d, nợ lãi là 132.331.042^d;

+ Đối với Hợp đồng cho vay số LN1710260291619/DLT/HĐTD ngày 07/11/2017: tổng dư nợ 649.774.804^d (*Sáu trăm bốn mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi bốn nghìn tám trăm lẻ bốn đồng*), trong đó nợ gốc là 366.051.180^d, nợ lãi là 283.723.624^d;

Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp số LN1710260291619/DLT/HĐTCSP ký ngày 07/11/2017 đối với tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, số loại COLORADO, số khung: MMM148MK0HH638537, số máy: FX3G170331187, biển số: 49C-162.45, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 028936 do Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 03/11/2017 mang tên ông Phan Hoàng T để đảm bảo thanh toán nợ.

Ngoài ra, Ngân hàng V không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn ông Phan Hoàng T: Ông T vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm lần thứ 2 không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp:

Giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (*Viết tắt là V*) với ông Phan Hoàng T (*địa chỉ: A12, đường Trần Quang Diệu, Phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng*) đã ký kết 02 Hợp đồng tín dụng, cụ thể:

1. Hợp đồng cho vay số LN1710260291619/DLT/HĐTD ngày 07/11/2017, số tiền vay 671.000.000^d (*Sáu trăm bảy mươi một triệu đồng*), thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày 07/11/2017 đến 07/11/2022, mục đích vay mua xe. Lãi suất tại thời điểm giải ngân 10,5%/năm, cố định trong 12 tháng đầu.

Tài sản bảo đảm thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, số loại COLORADO, số khung: MMM148MK0HH638537, số máy: FX3G170331187, biển số: 49C-162.45, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 028936 do Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 03/11/2017 mang tên ông Phan Hoàng T.

2. Hợp đồng tín dụng số LD1700300433 ngày 03/01/2017, số tiền vay 200.000.000^d (*Hai trăm triệu đồng*) thời hạn vay 48 tháng kể từ ngày 03/01/2017 đến 03/01/2021, mục đích vay: tiêu dùng. Lãi suất tại thời điểm giải ngân là 20%/năm.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Phan Hoàng T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ với V từ ngày 03/02/2020. Do ông T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, phí các loại cho ngân hàng nên Ngân hàng V có đơn khởi kiện tại Tòa án yêu cầu giải quyết buộc ông T phải trả nợ gốc và lãi phát sinh.

Đối chiếu với quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/05/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xác định quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt theo qui định.

[2] Về việc xét xử vắng mặt của bị đơn:

Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn Ngân hàng V có mặt;

Đối với bị đơn ông Phan Hoàng T: căn cứ thông tin về nơi cư trú của bị đơn được thể hiện tại các hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng V và ông T, sổ hộ khẩu của ông T. Tòa án đã thực hiện việc niêm yết các văn bản tố tụng tại địa chỉ số A12, đường Trần Quang Diệu, Phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng để

ông T biết và tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng ông T vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do và không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V:

Giữa Ngân hàng Ngân hàng V và ông Phan Hoàng T có phát sinh việc vay nợ thể hiện tại Hợp đồng cho vay số LN1710260291619/DLT/HĐTD ngày 07/11/2017 và Hợp đồng tín dụng số LD1700300433 ngày 03/01/2017. Quá trình thực hiện việc trả nợ gốc, lãi, các loại phí cho Ngân hàng V cho đến ngày 03/02/2020, ông T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng V.

Tính đến ngày 22/9/2023, ông Phan Hoàng T còn nợ Ngân hàng V số tiền 854.899.122^d (*Tám trăm năm mươi bốn triệu tám trăm chín mươi chín nghìn một trăm hai mươi hai đồng*), trong đó:

+ Đối với Hợp đồng LD1700300433 ngày 03/01/2017: tổng dư nợ 205.124.318^d (*Hai trăm lẻ năm triệu một trăm hai mươi bốn nghìn ba trăm mười tám đồng*), trong đó nợ gốc là 72.793.726^d, nợ lãi là 132.331.042^d.

+ Đối với Hợp đồng cho vay số LN1710260291619/DLT/HĐTD ngày 07/11/2017: tổng dư nợ 649.774.804^d (*Sáu trăm bốn mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi bốn nghìn tám trăm lẻ bốn đồng*), trong đó nợ gốc là 366.051.180^d, nợ lãi là 283.723.624^d.

Do đó, ông Phan Hoàng T có trách nhiệm phải thanh toán các khoản dư nợ cho Ngân hàng V số tiền 854.899.122^d (*Tám trăm năm mươi bốn triệu tám trăm chín mươi chín nghìn một trăm hai mươi hai đồng*) là có cơ sở và phù hợp với quy định tại Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001; Quyết định số 127/2005/QĐ-NHNN ngày 03/02/2005 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước; Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng nhà nước và phù hợp với nội dung mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Quá trình thiết lập hợp đồng giữa Ngân hàng V và ông T có xác lập quan hệ thế chấp tài sản để đảm bảo khoản nợ vay theo Hợp đồng thế chấp số LN1710260291619/DLT/HĐTCSP ký ngày 07/11/2017 đối với tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, số loại COLORADO, số khung: MMM148MK0HH638537, số máy: FX3G170331187, biển số: 49C-162.45, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 028936 do Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 03/11/2017 mang tên ông Phan Hoàng T. Đại diện Ngân hàng V yêu cầu Tòa án giải quyết tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp trên để đảm bảo thanh toán nợ cho Ngân hàng.

Với những nhận định trên, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V, buộc ông Phan Hoàng T phải trả cho Ngân hàng V số tiền 854.899.122^d (*Tám trăm năm mươi bốn triệu tám trăm chín mươi chín nghìn một trăm hai mươi hai đồng*), trong đó:

+ Đối với Hợp đồng LD1700300433 ngày 03/01/2017: tổng dư nợ 205.124.318^d (*Hai trăm lẻ năm triệu một trăm hai mươi bốn nghìn ba trăm mười tám đồng*), trong đó nợ gốc là 72.793.726^d, nợ lãi là 132.331.042^d.

+ Đối với Hợp đồng cho vay số LN1710260291619/DLT/HĐTD ngày 07/11/2017: tổng dư nợ 649.774.804^d (*Sáu trăm bốn mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi bốn nghìn tám trăm lẻ bốn đồng*), trong đó nợ gốc là 366.051.180^d, nợ lãi là 283.723.624^d.

Ông Phan Hoàng T phải tiếp tục chịu lãi suất theo các Hợp đồng tín dụng trên kể từ ngày 23/9/2023 cho đến khi trả nợ xong.

Đồng thời, tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp số LN1710260291619/DLT/HĐTCSP ký ngày 07/11/2017 đối với tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, số loại COLORADO, số khung: MMM148MK0HH638537, số máy: FX3G170331187, biển số: 49C-162.45, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 028936 do Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 03/11/2017 mang tên ông Phan Hoàng T để đảm bảo thi hành án.

[4] Về án phí:

Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên Ngân hàng V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, ông Phan Hoàng T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải thanh toán cho Ngân hàng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 3 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*);
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP VNTV về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” đối với ông Phan Hoàng T.

Buộc ông Phan Hoàng T phải trả cho Ngân hàng TMCP VNTV số tiền là số tiền 854.899.122^d (*Tám trăm năm mươi bốn triệu tám trăm chín mươi chín nghìn một trăm hai mươi hai đồng*), trong đó:

+ Đối với Hợp đồng LD1700300433 ngày 03/01/2017: tổng dư nợ 205.124.318^d (*Hai trăm lẻ năm triệu một trăm hai mươi bốn nghìn ba trăm mười tám đồng*), trong đó nợ gốc là 72.793.726^d, nợ lãi là 132.331.042^d.

+ Đối với Hợp đồng cho vay số LN1710260291619/DLT/HĐTD ngày 07/11/2017: tổng dư nợ 649.774.804^d (*Sáu trăm bốn mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi bốn nghìn tám trăm lẻ bốn đồng*), trong đó nợ gốc là 366.051.180^d, nợ lãi là 283.723.624^d.

Ông Phan Hoàng T phải tiếp tục chịu lãi suất theo các Hợp đồng tín dụng trên kể từ ngày 23/9/2023 cho đến khi trả nợ xong.

- Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp số LN1710260291619/DLT/HĐTCSP ký ngày 07/11/2017 giữa Ngân hàng TMCP VNTV với ông Phan Hoàng T đối với tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, số loại COLORADO, số khung: MMM148MK0HH638537, số máy: FX3G170331187, biển số: 49C-162.45, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 028936 do Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 03/11/2017 mang tên ông Phan Hoàng T để đảm bảo thi hành án. Trường hợp ông Phan Hoàng T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ.

2- Về án phí:

- Ông Phan Hoàng T phải chịu 37.646.974^d (*Ba mươi bảy triệu sáu trăm bốn mươi sáu nghìn chín trăm bảy mươi bốn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Căn cứ biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002271 ngày 17/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng: Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP VNTV số tiền 16.852.000^d (*Mười sáu triệu tám trăm năm mươi hai nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã tạm nộp.

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày 23/9/2023 cho đến khi trả nợ xong, ông Phan Hoàng T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông T vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án (23/9/2023) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND TP.Đà Lạt;
- Chi cục THADS thành phố Đà Lạt;
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Văn Bình